

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BTC-TCT
V/v hoàn thuế GTGT của dự
án PPP có phần vốn nhà nước.

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Giao thông vận tải.

Bộ Tài chính nhận được phản ánh của một số doanh nghiệp dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (sau gọi là dự án PPP) về việc hoàn thuế giá trị gia tăng (GTGT) phần vốn nhà nước tại dự án PPP, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 31/2013/QH13, Luật số 106/2016/QH13 ngày 06/4/2016) của Quốc hội; khoản 2 Điều 10 Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 12/2015/NĐ-CP, Nghị định số 100/2016/NĐ-CP và Nghị định số 146/2017/NĐ-CP, Nghị định số 49/2022/NĐ-CP ngày 29/7/2022 của Chính phủ);

Căn cứ Điều 69 Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18/6/2020 (sau gọi là Luật PPP) và điểm c khoản 1 Điều 7 Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư;

Căn cứ quy định tại Mục 1 Chương V Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế;

Doanh nghiệp dự án PPP (do nhà đầu tư thành lập để ký kết và thực hiện Hợp đồng dự án PPP với cơ quan nhà nước có thẩm quyền) là cơ sở kinh doanh đã đăng ký kinh doanh, đăng ký nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ có thực hiện dự án đầu tư mới (bao gồm cả dự án đầu tư được chia thành nhiều giai đoạn đầu tư hoặc nhiều hạng mục đầu tư) theo quy định tại địa bàn cùng tỉnh, thành phố hoặc khác tỉnh, thành phố nơi đóng trụ sở chính đang trong giai đoạn đầu tư thì được hoàn thuế GTGT cho dự án đầu tư nếu có số thuế GTGT đầu vào của dự án đầu tư chưa khấu trừ hết từ 300 triệu đồng trở lên.

Doanh nghiệp dự án PPP có trách nhiệm lập hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT của dự án đầu tư, ghi rõ: số tiền thuế GTGT đề nghị hoàn trong kỳ tương ứng phần vốn nhà đầu tư, số tiền thuế GTGT đề nghị hoàn trong kỳ tương ứng phần vốn Nhà nước tại chỉ tiêu (6) điểm 1 Mục II của Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước (theo mẫu số 01/HT ban hành kèm theo Phụ lục I Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính).

Khi xử lý hồ sơ hoàn thuế GTGT của doanh nghiệp dự án PPP, đối với trường hợp đủ điều kiện được hoàn thuế GTGT, cơ quan thuế giải quyết hồ sơ hoàn thuế thực hiện: ban hành Quyết định hoàn thuế (Mẫu số 01/QĐHT ban hành kèm theo Phụ lục I Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính), trên Quyết định hoàn thuế ghi rõ: Số tiền thuế GTGT được hoàn tương ứng phần vốn nhà đầu tư, số tiền thuế GTGT được hoàn tương ứng phần vốn Nhà nước (chỉ tiêu 4) và thực hiện lập Lệnh hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước (Mẫu số C1-04.NS theo Thông tư số 19/2020/TT-BTC ngày 31/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 77/2017/TT-BTC ngày 28/7/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn Chế độ kế toán Ngân sách nhà nước và hoạt động nghiệp vụ Kho Bạc Nhà nước), tại Lệnh hoàn trả khoản thu ngân sách nhà nước ghi số tiền được hoàn trả là số tiền thuế GTGT tương ứng phần vốn nhà đầu tư.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Kiểm toán Nhà nước, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Giao thông vận tải được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Vụ/đơn vị: Cục CST, PC, ĐT (BTC);
- Kho Bạc NNTW;
- Vụ PC, Vụ KK (TCT);
- Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCT (CS).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Cao Anh Tuấn